

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ " THẾ GIỚI THỰC VẬT, TẾT VÀ MÙA XUÂN "

(Số tuần thực hiện: 4 tuần từ ngày 23/12/2024 - 24/01/2025)

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a, Phát triển vận động					
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	* 3,4,5T: - Hô hấp: Hít vào, thở ra *3,4T: -Tay + Co và duỗi tay	- Tay: + Bắt chéo 2 tay trước ngực	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào, thở ra -Tay + Co và duỗi tay + Vỗ 2 tay vào nhau(Phía trước, phía sau, trên đầu - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước
2	4	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	+ Quay sang trái, sang phải . - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên - Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.	- Tay: + Vỗ 2 tay vào nhau(Phía trước, phía sau, trên đầu - Nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau	+ Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau + Ngồi xổm, đứng lên
3	5	Trẻ biết thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Tung, ném, bắt * 4,5T + Chuyên bắt bóng qua đầu	- Tung, ném, bắt + Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	* Hoạt động học - 3 Tuổi: Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc - 4 + 5T: Chuyên bắt bóng qua đầu
4	3	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: + Tung bắt bóng với cô: Bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5m). + Tự đập - bắt bóng được 3 lần			

		liên (đường kính bóng 18cm).			
5	4	<p>- Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động: + Trẻ tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m). + Trẻ ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). + Trẻ tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.</p>			
6	5	<p>Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện(khoảng cách 4m). - Ném trúng đích đứng(xa 2m x cao 1,5m). - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.</p>			
7	3	<p>Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp - Trẻ biết chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng. - Trẻ biết ném trúng đích</p>	<p>- Tung, ném, bắt * 3,4,5 T: - Ném trúng đích bằng 1 tay</p>	<p>- Bò, trườn, trèo + Trườn về phía trước + Bò theo hướng thẳng - Bật, nhảy + Bật về phía trước</p>	<p>* Hoạt động học - 3+4+5: Ném trúng đích bằng 1 tay - TCVD: Lộn vầu vòng * Hoạt động học - 3 tuổi: Bật về phía trước - 4 Tuổi: Bật tách, khép chân qua 5</p>

		ngang(xa 1,5 m) Trẻ biết bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.			ô - 5 Tuổi: Bật tách, khép chân qua 7 ô TCVĐ: Lộn cầu vòng
8	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây. - Ném trứng đích ngang (xa 2 m). - Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.		- Bò, trườn, trèo + Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m - Bật, nhảy + Bật tách, khép chân qua 5 ô.	
9	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. - Ném trứng đích đứng(cao 1,5m xa 2m). - Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.		- Bò, trườn, trèo + Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 - 5m - Bật, nhảy + Bật tách - khép chân qua 7 ô.	
10	3	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ		- Gập, đan ngón tay vào nhau, quay ngón	* Hoạt động chơi

		tay - Gập, đan ngón tay vào nhau		tay, cổ tay, cuộn cổ tay - Đan, tết	* Hoạt động lao động
11	4	Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn- xoay tròn cổ tay - Gập, mở các ngón tay		- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng các ngón tay, vê véo vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nổi - Gập giấy.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
12	5	Trẻ thực hiện được các vận động: - uốn ngón tay, bàn tay, xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay		- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ nắn	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
13	3	- Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	* 3,4,5 T: - Trẻ nhận ra thói quen tốt trong dinh dưỡng và vận động	- Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc.	* Hoạt động chơi - Góc phân vai
14	4	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: + Thịt, cá....có nhiều chất đạm. + Rau, quả chín có nhiều vitamin.		- Nhận biết một số thực phẩm thông thương trong các nhóm thực phẩm(trên tháp dinh dưỡng)	* Hoạt động lao động
15	5	- Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm:		- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

		- Trẻ biết thực phẩm giàu chất đạm: thịt cá.... - Trẻ biết thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả...		thường theo 4 nhóm thực phẩm	
16	3	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ ao, bể nước, giếng, hố vôi) khi được nhắc nhở.	* 3, 4, 5 T Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng		* Hoạt động chơi
17	4	- Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	-Trẻ thực hành thói quen tốt liên quan đến an toàn cho bản thân và người khác...		* Hoạt động lao động
18	5	- Trẻ biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh. - Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác. -Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân		* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
2, Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
19	3	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.		Thực hiện thông qua các hoạt động giáo dục khác	* Hoạt động học Trò chuyện về một số

20	4	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.		- Phân loại cây, hoa, quả theo 1 - 2 dấu hiệu	loại rau, củ, quả.
21	5	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.		- Phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu	
22	3	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			* Hoạt động học Trò chuyện về cây xanh quanh bé
23	4	- Trẻ nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.		- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. - Tên gọi - Đặc điểm - Quá trình phát triển - Cách trồng và chăm sóc - Môi trường sống - Sự thay đổi bất thường về thời tiết về thời tiết mùa xuân; Đang nóng thì chuyển sang lạnh, nhiệt độ tăng giảm đột ngột - Ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến ngày tết; cuối mùa đông đầu mùa xuân không còn lạnh,	* Hoạt động học Trò chuyện về những loại hoa đẹp

				<p>nhiều ngày nắng dẫn đến hoa nở sớm, thời tiết những ngày nắng cũng dễ làm ôi thiu bánh chưng, giò và các đồ ăn khác</p>	
24	5	<p>- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.</p>		<p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 cây, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả theo 1-2 dấu hiệu. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây - Mối quan hệ của thực vật với biến đổi khí hậu và thiên tai + Ảnh hưởng của thiên tai đối thực; làm hoa dập nát, hoa chết, bị chôn vùi, không phát triển được, nhiều loại sâu bệnh + Ích lợi của thực vật đối với phòng, chống thiên tai; giữ nước, chống sạt lở đất, điều hòa không khí bảo vệ môi trường</p>	

25	3	- Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.			
26	4	- Trẻ thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	* 3,4,5 T	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của các hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc, góc tạo hình.
27	5	- Trẻ thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.			
b, Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
28		Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.			
29	3	Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học: - 3T: Đếm đến 4, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4 - 4 Tuổi: Đếm đến 4, chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4 - 5T: Đếm đến 8, chữ số, số lượng và số thứ tự
30		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
31	4	Trẻ biết quan tâm đến chữ số,			

		số lượng như thích đếm các vật xung quanh, hỏi: " Bao nhiêu?"; ...			trong phạm vi 8
32		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	
33		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
34		Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích đếm nói về số lượng và đếm, hỏi " Bao nhiêu?"; " Đây là mấy?"...		- Đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng	
35		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.			
36	5	Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
37	3	Trẻ biết gộp và đếm hai			

		nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5			
38		Trẻ biết tách một đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm.			
39	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	* 3,4 T - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn		* Hoạt động học: - 3, 4 T: Tách, gộp nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm - 5T: Tách, gộp nhóm có 8 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau
40		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.			
41	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.		Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	
42		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
43	4	Trẻ biết sử dụng các số từ 1- 5 để chỉ số lượng số thứ tự	* 4, 5T - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe)	Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.	* Hoạt động chơi * Hoạt động lao động
44	5	Trẻ nhận biết các số từ 5- 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
c, Khám phá xã hội					

45	3	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết trung thu....qua trò chuyện, tranh ảnh.			* Hoạt động học Trò chuyện về mùa xuân, tết nguyên đán
46	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.			
47	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ: " Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên..."			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

48	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả....		- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc	* Hoạt động chơi
49	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả, con vật, đồ gỗ....		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm	* Hoạt động lao động
50	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng" đồ dùng gia đình, (đồ dùng học tập...")		- Hiểu các từ khái quát từ trái nghĩa.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

51	3	Trẻ biết nói rõ các tiếng.	<p>* 3,4, 5T</p> <p>- Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn;</p> <p>- Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</p>	- Phát âm đúng các tiếng của tiếng việt	<p>* Hoạt động học</p> <p>- HD tăng cường tiếng việt: Hoa đào, hoa mai, mít tết, bánh chưng, bánh dày, lá rong. Cây xoài, cây nhãn, cây hoa sữa, cây si, cây keo, cây xoan. hoa hồng, hoa sen, hoa huệ, hoa cúc, hoa ly, hoa mười giờ. quả cam, quả cà tím, quả cà chua. củ xu hào, rau bắp cải, rau ngót, rau muống</p>
52	4	Trẻ biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được.		- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	
53	5	Trẻ biết kể rõ ràng có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.		- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	
54	3	Trẻ biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim		- Kể lại sự việc	* Hoạt động chơi
55	4	- Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.		- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết	* Hoạt động lao động
56	5	- Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông		- Kể lại sự việc	* Hoạt

		tin về hành động, tính cách, trạng thái... của nhân vật		theo trình tự	động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
57	3	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.....	* 3,4 5 T: Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè		* Hoạt động học - Thơ: Cây đào
58	4	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao....			
59	5	- Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, ca dao...			
60	3	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.		- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	* Hoạt động học - Truyện: Hoa dâm bụt
61	4	- Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc		- Kể lại truyện đã được nghe	
62	5	- Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện		- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự	
63	3	Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	* 4, 5T - Đóng kịch	- Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên	* Hoạt động chơi - Góc sách truyện
64	4	Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ nhân vật trong truyện			
65	5	- Trẻ biết đóng được vai của nhân vật trong truyện			

66	3	Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.		- Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	* Hoạt động chơi - Góc sách truyện
67	4	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.		- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh	
68	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân		- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	
69	3	Trẻ Thích vẽ, " viết" nguệch ngoạc.	* 3,4,5 T - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt. + Hướng đọc viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	- Cầm sách đúng chiều, mở sách,xem tranh và " đọc" truyện. - Giữ gìn sách	* Hoạt động chơi - Góc học tập
70	4	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh, ảnh. " Đọc" sách theo tranh minh họa (" đọc vẹt")	+ Hướng viết của các nét chữ, đọc ngắt nghỉ sau các dấu	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách	
71	5	Trẻ biết cách đọc sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Giữ gìn, bảo vệ sách * 4,5 T - " Đọc " truyện qua các tranh vẽ - Xem sách, trò chuyện; lắng		

			<p>nghe và trao đổi phù hợp với người đối thoại.</p> <p>- Bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, hiểu biết của bản thân bằng lời nói, cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ một cách phù hợp trong các mối quan hệ (VD thể hiện bằng ngôn ngữ lời nói: con muốn, con mong được...).</p> <p>- Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo cách của mình.</p>		
72	4	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để "viết" tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng.		<p>- Nhận dạng một số chữ cái</p> <p>- Tập tô, tập đồ các nét chữ</p>	<p>* Hoạt động học</p> <p>- LQCC: m, n, l</p> <p>-LQCC: h, k</p>
73		Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt		<p>Nhận dạng các chữ cái</p>	<p>* Hoạt động học</p> <p>- Tập tô, đồ</p>

74	5	Trẻ biết Tô, đồ các nét, sao chép kí hiệu, chữ cái tên của mình		- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình.	chữ cái m, n, l - Tập tô, đồ chữ cái h, k
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.					
75	3	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	* 3,4,5 T - Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ- liên quan tới quyền tham gia của trẻ.	- Những điều bé thích, không thích	* Hoạt động chơi
76	4	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được		- Sở thích, khả năng của bản thân	* Hoạt động lao động
77	5	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được			
78		Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	* 3, 4, 5 T Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận)		* Hoạt động chơi
79	3	Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi.)	qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói * 4, 5T Nhận biết		* Hoạt động lao động
80	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	một số trạng thái cảm xúc (ngạc nhiên) qua tranh ảnh		* Hoạt động ăn, ngủ, vệ

81		Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)	- Mọi trẻ trai, trẻ gái đều có thể mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến; bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau		sinh cá nhân
82	5	Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi)		- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	
83		Trẻ biết cố gắng tự hoàn thành công việc được giao		- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động	
84	3	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, buồn, sợ hãi, tức giận		Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói: trò chơi, hát, vận động	* Hoạt động chơi
85	4	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.			* Hoạt động lao động
86	5	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ		- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau - Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
87	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	* 3, 4 T Chờ đến lượt * 3, 4,5 T - Cách mà mỗi thành viên trong gia đình, cộng		* Hoạt động chơi - TCM: Cánh cửa kỳ diệu, Bỏ lá, Thi nói nhanh, ai nhiều điểm
88	4	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.		- Hợp tác	

89		Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật..)	<p>đồng (trường/lớp/địa phương) có thể giúp đỡ nhau, mang lại niềm vui cho nhau</p>		nhất. - Hoạt động góc: + Góc phân vai: Gia đình, bán hàng + Góc tạo hình: Nặn củ, quả, vẽ cây xanh, nặn bánh chưng + Góc học tập: Xem tranh, ảnh về chủ đề + Góc XD: Xây vườn cây ăn quả + Góc ÂN: Hát các bài hát về chủ đề + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh
90	Trẻ biết chờ đến lượt			<p>Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận</p>	
91	Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn				
92	Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)	5			
93	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	3	* 3, 4, 5 T - Tiết kiệm điện, nước - Giữ gìn vệ sinh môi trường - Bảo vệ môi trường, cảnh quan của nhà trường - Bảo vệ, chăm sóc cây cối	- Nhận biết hành vi " đúng" - " sai ", " tốt" - " xấu"	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>* Hoạt động lao động</p>
94	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định				
95	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc.			Phân biệt hành vi " đúng" - " sai ", " tốt" - " xấu"	
96	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	4	- Tôn		

97		Trẻ biết Không bẻ cành, ngắt hoa	trọng con người, sự vật và học cách sinh sống một cách hài hòa, bảo vệ thiên nhiên xung quanh.		
98	5	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc.		Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai ", " tốt" - " xấu"	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
99		Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

100	3	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng	* 3, 4, 5 T - Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia vào hoạt động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả những người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	
101	4	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc
102	5	-Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt trước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và		- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc	

		ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng		sống và tác phẩm nghệ thuật	
103	3	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng giao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện.		- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	
104	4	- Trẻ chú ý nghe, thích thú(hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện		- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	
105	5	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc(hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.		- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc
106	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.		- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học - Dạy hát: Lá xanh - Nghe hát: Em

107	4	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	* 4,5T: Hát đúng giai điệu lời ca thể hiện sắc thái, tình của bài hát.		yêu cây xanh - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất
108	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ..			
109	3	Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	* 3, 4, 5 T - Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi - Góc tạo hình
110	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.		- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	
111	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.		- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	
112	3	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản	- Biết cách sử dụng các	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài	* Hoạt động học - Vận động

		nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	phương tiện nghệ thuật và công cụ khác	hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	theo nhịp bài hát: Hoa trường em
113	4	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	- Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn. - Trò chơi âm nhạc; Tai ai tinh
114	5	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	và môi trường xung quanh.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	

115	3	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý - Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối. - Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản - Nhận xét các sản phẩm tạo hình 	<p>* 3, 4, 5 T</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thưởng xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng 1 số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản 	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc tạo hình
-----	---	---	--	---	---

116	4	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành các bức tranh có màu sắc và bố cục. - Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. - Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau. - Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng 		<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. 	<p>* Hoạt động học Vẽ cây xanh</p> <p>* Hoạt động học - Nặn một số loại quả</p>
-----	---	--	--	---	---

117	5	<p>Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối</p> <p>Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.</p>		<p>- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm</p> <p>- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.</p> <p>- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.</p>	
118	3	<p>Trẻ biết Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc</p>		<p>Nhận xét sản phẩm tạo hình.</p>	

		đơn giản			
119	4	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng
120	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
121	3	Trẻ biết đặt tên các sản phẩm tạo hình.	* 4,5T: - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	Đặt tên cho sản phẩm của mình.	* Hoạt động chơi - Góc tạo hình
122	4	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Mỗi trẻ đều được khuyến khích để tạo ra các sản phẩm tạo hình, âm nhạc, nghệ thuật theo khả năng và sự sáng tạo của bản thân, như là một cách để thể hiện bản thân mỗi đứa trẻ		
123	5	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích			

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề: Mùa xuân, tết nguyên đán, Cây xanh quanh bé, Những loại hoa đẹp. Một số loại rau, củ. Một số loại quả

- Trò chuyện với trẻ về Mùa xuân, tết nguyên đán, Cây xanh quanh bé, Những loại hoa đẹp. Một số loại rau, củ. Một số loại quả.
- Cho trẻ nghe các bài hát về Mùa xuân, tết nguyên đán
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện, đồng dao về Mùa xuân, tết nguyên đán, thế giới thực vật
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề thế giới thực vật, tết và mùa xuân

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề thế giới thực vật tết và mùa xuân
- Thẻ chữ cái, chữ số, vở tập tô, đất nặn, sáp màu, bút chì đủ cho trẻ
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề thế giới thực vật tết và mùa xuân.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề thế giới thực vật tết và mùa xuân.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ